

Bản án số: 08/2025/HS-PT-CTN

Ngày 22 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi; ông Nguyễn Hoàng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2025/TLPT-HS-CTN ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Anh K, sinh ngày 30/4/2007 tại C - An Giang, (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 8 tháng 03 ngày); nơi cư trú: Hẻm B L, tổ H, khóm V, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Số G M, khóm H, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Phạm Ngọc X; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/02/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, xử phạt 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/9/2024; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Anh K: Bà Văng Thị V – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A, (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Phạm Ngọc X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số G M, khóm H, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang, (có mặt).

2. Cao Bùi Thành T (Tài C), sinh ngày 11/3/2007 tại A - An Giang, (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 9 tháng 22 ngày); nơi cư trú: Tổ C, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ G, khóm D, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân

tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Vũ P và bà Bùi Thị Trúc A; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Thành T: Ông Trần Phước T2, sinh năm 1985 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A, (có mặt);

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Bùi Thị Trúc A, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ G, khóm D, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang, (có mặt).

3. Nguyễn Minh K1 (Đức H), sinh năm 2006 (tại thời điểm giám định ngày 04/11/2024 Nguyễn Minh K1 có độ tuổi từ 17 năm 6 tháng đến 18 năm), tại A - An Giang; nơi cư trú: Khóm P, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị Lệ T3; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Minh K1: Ông Hà Quang V1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Lệ T3, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khóm P, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang, (có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân giữa Trần Trọng N1 và Vũ Lê T4 nên ngày 02/01/2024, N1 gọi điện thoại cho T4 hẹn đánh nhau vào lúc 00 giờ ngày 03/01/2024, tại khu vực đường dẫn cầu C, thuộc khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang thì T4 đồng ý.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, N1 rủ Huỳnh Tấn P4, Lê Văn T5, Nguyễn Được T6, Đỗ Trần Gia B, Nguyễn Nhạc P1, Trần Thanh N2, Nguyễn Quốc V2, Nguyễn Văn T7, Đặng Nhứt N3, Nguyễn Được T8 và Trần Vũ K2 chuẩn bị dao tự chế và xe mô tô tập trung tại nhà của P1 tại tổ I, khóm V, phường N, thành phố C để cả nhóm cùng nhau đi đến cầu C đánh nhau với nhóm của T4.

Đối với T4, sau khi nhận được lời thách thức đánh nhau của N1, T4 rủ Nguyễn Quốc T9, Trần Văn Q, Trần Anh K, Cao Bùi Thành T, Đường T, Nguyễn Minh K1, Nguyễn Thanh T10, Lê Thanh K3, Nguyễn Hoàng K4, Nguyễn Thanh T11, Lưu Phát Đ và Trần Văn P2 chuẩn bị dao tự chế, ống tuýp sắt cắt nhọn một đầu, dao phóng lợn rồi tập trung tại đầu hẻm dẫn vào Trường trung học cơ sở N6, đoạn giáp với đường D, thuộc khóm C, phường C, thành phố C chờ nhóm của N1 đến để đánh nhau.

Sau khi chuẩn bị hung khí và phương tiện xong, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, nhóm của N1 từ phường N xuất phát đến điểm hẹn đánh nhau. Khi đi, T5 điều khiển xe mô tô biển số 67AD - 043.69 chở P4 và N1 ngồi sau cầm dao tự chế; Được T8 điều khiển xe mô tô hiệu Dream (chưa rõ biển số) chở Được T và B ngồi sau cầm dao tự chế; P1 điều khiển xe mô tô loại Wave màu đen - bạc, biển số 67AB-071.75 (xe Nhựt N3 mượn của Trương Duy M) chở Nhựt N3 ngồi sau cầm dao tự chế; Thanh N2 điều khiển xe mô tô loại Wave màu đen - bạc (chưa rõ biển số) chở Vũ K2 ngồi sau cầm dao tự chế; V2 điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh (chưa rõ biển số) chở T7 ngồi sau cầm dao tự chế đi đến dốc cầu C thì nhóm N1 dừng xe bên đường. Lúc này, N1, P4, T và B cầm dao tự chế đi bộ qua đường D hướng vào hẻm trường N6 tìm nhóm của T4, còn số người còn lại trong nhóm cầm dao đứng chờ xe mô tô đang đậu bên đường, chờ tiếp đánh nhau.

Còn nhóm của T4 gồm: T4, T10, T, T9, Anh K, Q, Thanh K3 và T11 mỗi người đều cầm 01 ống tuýp sắt vuốt nhọn một đầu; Minh K1, T12, K4, Đ và P2 mỗi người đều cầm 01 cây dao tự chế đứng trong hẻm đối diện trường Nguyễn Đình C1 chờ sẵn. Khi thấy N1, P4, T và B đi đến giữa đường D thì T4 đứng trong hẻm nhìn thấy nên la lớn: “Nó kia, chém nó”. Lúc này, T4, Minh K1, T, T9, Anh K, Q, T12, T10, K4, Thanh K3, T11, Đ và P2 cùng đồng loạt la lớn: “Chém nó” rồi cả nhóm cầm dao tự chế, ống tuýp sắt chạy ra đuổi đánh nhóm của N1. Thấy nhóm của T4 cầm hung khí dài và đồng loạt chạy đến nên nhóm của N1 cầm theo hung khí nhảy lên xe mô tô bỏ chạy thì nhóm của T4 cầm hung khí chạy bộ đuổi theo nhóm N1 đến Văn phòng khóm C, phường C thì dừng lại cầm dao đứng chặn giữa đường dẫn cầu C. Nhóm của N1 chạy đến ngã tư đường D - T N1 thì đứng lại, kêu gọi, thách thức nhóm của T4 đến đánh nhau nên nhóm của T4 tiếp tục cầm hung khí rượt đuổi đánh nhóm của N1, nhóm của N1 lên xe mô tô bỏ chạy. Khi bỏ chạy, N1 kêu T4 chờ, N1 sẽ kêu thêm người quay lại đánh nhau với nhóm của T4. Lúc này, nhóm của T4 cầm hung khí quay về đầu hẻm dẫn vào trường Nguyễn Đình C2 để đứng chờ nhóm của N1 thì bị Công an phường C tuần tra phát hiện nên cả nhóm cầm theo hung khí bỏ chạy. Riêng nhóm của N1 quay về N, đến nhà Lý Thiện N4 (bạn của N1) ở khóm V, phường N, N1 rủ N4 tham gia đánh nhau với nhóm của T4 và kêu N4 lấy thêm hung khí dài. N4 lấy 09 ống tuýp sắt cắt nhọn một đầu, 04 cây dao tự chế, 02 cây búa tự chế, 01 cây chĩa hai và 10 vỏ chai thủy tinh chuẩn bị cùng nhóm N1 đi ra cầu C đánh nhau với nhóm của T4 thì bị Công an phường N tuần tra phát hiện cả nhóm bỏ chạy để lại 03 xe mô tô và nhiều hung khí.

Tang vật thu giữ gồm: 08 cây dao tự chế các loại (trong đó có 01 cây dao loại dao phóng lộn); 18 ống tiếp bằng kim loại các loại; 02 cây búa; 02 cây chĩa bằng kim loại; 10 vỏ chai thủy tinh; 02 bình nhựa màu trắng, dung tích một lít; 04 xe mô tô các loại; 03 điện thoại di động (02 Iphone 14 Promax, 01 Iphone 7).

Đã trả lại: 01 xe mô tô 67E1-543.28 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax cho Bùi Đại P3; 01 xe mô tô 67H3 – 7884 cho Lê Thị N5; Trả lại 01

điện thoại di động hiệu Iphone 7 và điện thoại di động Iphone 14 cho Phạm Huỳnh Tấn P4;

Căn cứ Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 134/KLGDDT-TTPYCT ngày 04/11/2024 của Trung tâm pháp y thành phố C đối với Nguyễn Minh K1, sinh năm 2006, nơi cư trú: khóm P, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang, kết luận: Tại thời điểm giám định (ngày 04/11/2024) Nguyễn Minh K1 có độ tuổi từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang: Tuyên bố các bị cáo Trần Anh K và Cao Bùi Thành T, và Nguyễn Minh K1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 91, khoản 1 Điều 101 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Trần Anh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Cao Bùi Thành T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/02/2025 bị cáo Trần Anh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11/02/2025 bị cáo Cao Bùi Thành T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và ngày 18/02/2025 bị cáo Nguyễn Minh K1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Anh K và Cao Bùi Thành T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Còn bị cáo Nguyễn Minh K1 thay đổi yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, được bà Nguyễn Thị Lệ T3 là mẹ bị cáo thống nhất xin giảm nhẹ hình phạt và thống nhất với việc vắng mặt của trợ giúp viên pháp lý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang theo hướng giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo Trần Anh K, Nguyễn Minh K1 mỗi bị cáo từ 02 đến 03

tháng tù. Giữ nguyên hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Cao Bùi Thành T nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Anh K phát biểu ý kiến, thống nhất với luận tội của Viện kiểm sát, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo là người chưa thành niên, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã hối hận về hành vi sai phạm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Cao Bùi Thành T phát biểu ý kiến cho rằng bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế, từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ thêm Luật tư pháp Người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm của mình.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh K1: Gửi bài luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Luật tư pháp Người chưa thành niên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1 nộp trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, nhóm của Trần Trọng N1 và nhóm của Vũ Lê T4 hẹn đánh nhau tại khu vực đường dẫn cầu C, thuộc khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang. Nhóm của N1 dùng xe mô tô và mang theo hung khí đến điểm hẹn, còn nhóm của T4 cũng chuẩn bị hung khí đón nhóm của N1 để đánh nhau.

Khi thấy nhóm của N1 gồm (N1, P4, T và B) đi đến giữa đường D thì T4 đứng trong hẻm nhìn thấy nên la lớn: “Nó kia, chém nó”. Lúc này nhóm của T4 cùng đồng loạt la lớn: “Chém nó” rồi cả nhóm cầm dao tự chế, ống tuýp sắt chạy ra đuổi đánh nhóm của N1. Thấy nhóm của T4 cầm hung khí dài và đồng loạt chạy đến nên nhóm của N1 cầm theo hung khí nhảy lên xe mô tô bỏ chạy. Khi bỏ chạy, nhóm của N1 nẹt bô, rú ga, rà hung khí xuống đường gây náo loạn khu vực dân cư. Sau đó 02 nhóm đều bị Công an địa phương tuần tra phát hiện nên bỏ chạy.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, nhận thấy: Hành vi của các bị cáo trong vụ án là cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, dùng hung khí nguy hiểm với mục đích đánh nhau. Hai (02) băng nhóm đã tri hô, thách thức, rượt đuổi nhau trong đêm tối. Khi nhóm của T4 dùng hung khí rượt đuổi thì nhóm của N1 bỏ chạy, trên đường bỏ chạy nhóm của N1 nẹt bô xe mô tô, rú ga, rà hung khí dưới mặt đường nhựa, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây náo loạn khu dân cư, gây hoang mang lo sợ cho người dân, gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương, nếu Công an địa phương không ngăn chặn kịp thời thì hậu quả rất nguy hiểm, khó lường trước được. Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, đánh giá vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi từng bị cáo nhằm phân hóa tội phạm để có mức hình phạt tương xứng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội và nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, do đó cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trần Anh K xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 21/02/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong ngày 02/9/2024. Khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 03/01/2024 bị cáo là người chưa thành niên (16 tuổi 8 tháng 03 ngày) nhận thức còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ 01 phần về hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Cao Bùi Thành T kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo dùng hung khí nguy hiểm cùng đồng bọn (nhóm của T4) gây rối trật tự công cộng, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (16 tuổi 9 tháng 22 ngày) nhận thức còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự (nhân thân tốt), có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử có xem xét và vận dụng Luật Tư pháp và Người chưa thành niên để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh K1 xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 15/4/2025 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/01/2024 bị cáo là người chưa thành niên (dưới 18 tuổi) nhận thức còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ 01 phần về hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh K, Cao Bùi Thành T và Nguyễn Minh K1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang theo hướng giảm hình phạt tù cho bị cáo Trần Anh K và Nguyễn Minh K1 mỗi bị cáo 03 tháng tù, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Cao Bùi Thành T nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của 03 bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh K1 (Đ), Trần Anh K, Cao Bùi Thành T (Tài C) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Trần Anh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K1 01 (một) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Cao Bùi Thành T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính từ ngày 22/4/2025.

Giao bị cáo Cao Bùi Thành T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh K1 (Đ), Trần Anh K, Cao Bùi Thành T (Tài C) không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo Cao Bùi Thành T.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP Châu Đốc;
- TAND TP Châu Đốc;
- Công an;
- Chi cục THADS TP Châu Đốc
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng, Tòa Hình sự TAND tỉnh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lưu Hữu Giàu